|  |  |
| --- | --- |
| Trường Tiểu học Phượng KỳLớp: 5 ......Họ và tên:…………………................... | **BÀI KIỂM TRA CHẤT ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I** **NĂM HỌC: 2022 -2023****MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 5***(Thời gian: 40 phút)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Điểm | Giáo viên coi kí, ghi rõ họ tên……………………..........................................……………………......................................... | Giáo viên chấm kí, ghi rõ họ tên………………………..........................................………………………......................................... |

**A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: ( 10 điểm)**

**1. Đọc thành tiếng: ( 3 điểm)**

 - Giáo viên cho học sinh bốc thăm bài để đọc và trả lời câu hỏi.

**2. Đọc thầm và làm bài tập**: ( 7 điểm)

***Đọc thầm đoạn văn sau, trả lời các câu hỏi và làm bài tập:***

 **ĐÔI TAI CỦA TÂM HỒN.**

Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị loại ra khỏi dàn đồng ca của trường. Buồn bã, cô vào công viên khóc một mình. Cô bé nghĩ: “Tại sao mình lại không được hát? Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao?” Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. Cô bé cứ hát bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi.

“Cháu hát hay quá !” – Một giọng nói vang lên: “Cám ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả buổi chiều thật vui vẻ.” Cô bé ngẩn người nhìn người vừa khen mình. Đó là một cụ già tóc bạc trắng, khuôn mặt hiền từ. Ông cụ nói xong liền đứng dậy chậm rãi bước đi.

Hôm sau, đến công viên, cô bé đã thấy cụ già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước mỉm cười chào mình. Cô bé lại hát, cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. Cụ vỗ tay nói lớn: “Cám ơn cháu gái bé nhỏ của ta, cháu hát hay quá !”. Nói xong, cụ già lại chậm rãi một mình bước đi.

Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành ca sĩ nổi tiếng. Cô gái vẫn không quên gọi cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không.

“Cụ già ấy đã qua đời rồi. Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay.” – Một người trong công viên nói với cô. Cô gái sững người. Một cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát lại là một người không có khả năng nghe.

 (*Theo* **Hoàng Phương**)

 ***Khoanh vào chữ trước câu trước đáp án đúng nhất:***

**Câu 1**: *(0,5điểm)* **Vì sao cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên ?**

 A. Vì cô bé bị loại ra khỏi dàn đồng ca của trường

 B. Vì cô bé không có ai chơi cùng.

 C. Vì cô bé không có quần áo đẹp.

**Câu 2**: *(0,5điểm)***Trong công viên, vị khán giả thường nghe và khích lệ cô bé hát là ai?**

A. Một cháu gái bé nhỏ.

B. Một thanh niên ngồi trên chiếc ghế đá trong công viên.

C. Một cụ già tóc bạc trắng, khuôn mặt hiền từ.

**Câu 3**: *(0,5điểm)* **Cụ già đã nói gì khi thấy cô bé hát ?**

A. Cụ nói : “Cháu hát hay quá ! Cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ.”

B. Cụ khuyên cô bé cố gắng tập luyện để hát tốt hơn.

C. Trong nhiều năm, cụ vẫn đến công viên ngồi chăm chú lắng nghe cô bé hát.

 **Câu 4**: *(0,5điểm)***Sau khi trở thành ca sĩ nổi tiếng, điều gì đã khiến cho cô bé ngày xưa bất ngờ?**

 A. Từ một cô bé bị loại ra khỏi dàn đồng ca nay cô đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng.

 B. Cụ già thường nghe cô hát đã qua đời.

 C. Cụ già lâu nay nghe và khen cô hát hay là một người không có khả năng nghe.

**Câu 5**: *(0,5điểm)***Những câu nói và hành động của cụ già trong công viên cho biết ông là người thế nào?**

A. Là một người có tính tình vui vẻ.

B. Là một người nhân hậu, biết quan tâm và đem lại niềm vui cho người khác.C. Là một người hiền lành.

**Câu 6**: *(0,5điểm)* **Tình tiết bất ngờ gây xúc động nhất trong câu chuyện là gì ?**

...........................................................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................................

**Câu 7**: *(0,5điểm)*: **Nội dung câu chuyện là gì?**

..........................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................

**Câu 8**: *(0,5điểm)*Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế **đá** trống không.

Bạn Nam đang **đá** bóng.

**Từ “đá” trong hai câu trên là cặp từ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  A. Đồng âm | B. Đồng nghĩa | C. Nhiều nghĩa |

**Câu 9**: *(0,5điểm)* Câu văn: *“Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị loại ra khỏi dàn đồng ca của trường”* có mấy tính từ, đó là những từ nào?

 Câu trên có ......... tính từ. Đó là: ......................................................................................................

**Câu 10**: *(0,5 điểm)* Gạch 1 gạch dưới bộ phận chủ ngữ, và 2 gạch dưới vị ngữ trong câu:

*“Hôm sau, đến công viên, cô bé đã thấy cụ già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước mỉm cười*

*chào mình.”*

**Câu 11**: (1 điểm) §Æt c©u có cặp từ “chân” là cặp từ nhiều nghĩa.

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ....................................................................................................................................................................

**Câu 12**: (0,5 điểm): **Xác định từ loại của từ được gạch chân trong câu sau:**

Một giọng nói vang lên: “ ***Cám ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả buổi chiều thật vui vẻ.***”

......................................................................................................................................................................

**Câu 13**: (0,5 điểm): **Tìm trong bài một câu cảm.**

......................................................................................................................................................................

**----------------------------------Hết ---------------------------------**

**ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I**

Năm học: 2022 -2023

**Môn : Tiếng Việt - Lớp 5**

**PHẦN KIỂM TRA VIẾT: ( 10 điểm)**

**I. CHÍNH TẢ (*2 điểm)***

 Giáo viên đọc cho học sinh nghe - viết đoạn văn sau trong thời gian 20 phút.

**Chiều ven sông**

 Làng tôi là một làng nghèo nên chẳng có nhà nào thừa đất để trồng hoa mà ngắm.

 Tuy vậy, đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê. Đó là những mùi thơm mộc mạc chân chất.

 Chiều chiều hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đâu đây, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoáng cái lại bay đi. Tháng ba, tháng tư hoa cau thơm lạ lùng. Tháng tám, tháng chín hoa ngâu cứ nồng nàn những viên trứng cua tí tẹo, ẩn sau tầng ` lá xanh rậm rạp. Tưởng như có thể sờ được, nắm được những làn hương ấy.

 ( *Theo* Băng Sơn)

**II- TẬP LÀM VĂN (*8 điểm) ( 40 phút)***

 ***Học sinh chọn làm một trong hai đề sau:***

 **Đề 1** : Tả một thầy cô giáo đã từng dạy dỗ em.

 **Đề 2** : Tả lại một người thân của em.

**---------------------------------Hết--------------------------------**

 **Trường TH Phượng Kỳ** ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I

 **Môn: Tiếng Việt-** **ĐỌC THÀNH TIẾNG**

 ***Lớp 5 –* Năm học 2022 - 2023**

ĐỀ 1. Bài: “**Chuyện một khu vườn nhỏ**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 102

 Đoạn: “*Bé Thu rất khoái… không phải là vườn*!

 Câu hỏi. Mỗi loài cây trên ban công nhà bé Thu có những đặc điểm gì nổi bật?

ĐỀ 2. Bài: “**Mùa thảo quả”** SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 113

 Đoạn: “*Thảo quả trên rừng Đản Khao đã chín nục… lấn chiếm không gian*”.

 Câu hỏi. Tìm những chi tiết cho thấy cây thảo quả phát triển rất nhanh?

ĐỀ 3. Bài: “**Mùa thảo quả”** SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 113

 Đoạn: “*Sự sống cứ tiếp tục… nhấp nháy vui mắt*”.

 Câu hỏi: Khi thảo quả chín rừng có những nét gì đẹp?

ĐỀ 4. Bài: “**Người gác rừng tí hon**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 102

 Đoạn: “*Ba em làm nghề gác rừng… ra bìa rừng chưa*?”

 Câu hỏi. Theo lối ba vẫn đi tuần rừng, bạn nhỏ đã phát hiện được điều gì?

ĐỀ 5. Bài: “**Trồng rừng ngập mặn**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 128

 Đoạn: “*Nhờ phục hồi… vững chắc đê điều*.”

 Câu hỏi. Nêu tác dụng của rừng ngập mặn khi được phục hồi?

ĐỀ 6 Bài: “ **Chuỗi ngọc lam**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 134

 Đoạn: “*Chiều hôm ấy … cướp mất người anh yêu quý*”

 Câu hỏi. Cô bé mua chuỗi ngọc lam để tặng ai ? Vào dịp nào?

ĐỀ 7 : Bài: “**Buôn Chư Lênh đón cô giáo**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 144

 Đoạn: “*Căn nhà sàn … chém nhát dao*”

 Câu hỏi:Người dân Chư Lênh đó đón tiếp cô giáo thân tình và trang trọng như thế nào ?

ĐỀ 8 Bài: “**Thầy thuốc như mẹ hiền**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 153

 Đoạn: “*Từ đầu … cho thêm gạo, củi*”

 Câu hỏi. Tìm những chi tiết nói lên lòng nhân ái của Lãn Ông trong việc ông chữa bệnh cho con người thuyền chài?

ĐỀ 9: Bài: “**Hạt gạo làng ta**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 139

 Đoạn: “*Từ đầu … thơm hào giao thông*”

 Câu hỏi.Những hình ảnh nào nói lên nỗi vất vả của người nông dân?

ĐỀ 10.Bài: “**Thầy thuốc như mẹ hiền**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 153

 Đoạn: “*Một lần khác … đổi phương*”

 Câu hỏi. Em có nhận xét gì về Hải Thượng Lãn Ông?

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM LỚP 5**

MÔN TIẾNG VIỆT

**A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: ( 10 điểm)**

**1- Đọc thành tiếng: ( 5 điểm)**

– Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm: 2 điểm

– Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa; đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 2 điểm

– Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm

ĐỀ 1. Bài: “**Chuyện một khu vườn nhỏ**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 102

 Đoạn: “*Bé Thu rất khoái… không phải là vườn*!

 Câu hỏi. Mỗi loài cây trên ban công nhà bé Thu có những đặc điểm gì nổi bật?

Trả lời: Cây quỳnh : Lá dày, giữ được nước

 Cây ti gôn : thò những cái râu ra, theo gió mà ngọ nguậy như những cái vòi voi bé xíu.

 Cây hoa giấy: bị vòi ti gôn quấn nhiều vòng.

 Cây đa Ấn Độ : bật ra những búp đỏ hồng nhọn hoắt, xòe những lá nâu rõ to.

ĐỀ 2. Bài: “**Mùa thảo quả”** SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 113

 Đoạn: “*Thảo quả trên rừng Đản Khao đã chín nục… lấn chiếm không gian*”.

 Câu hỏi. Tìm những chi tiết cho thấy cây thảo quả phát triển rất nhanh?

Trả lời: Qua một năm đã lớn cao tới bụng người, Một năm sau nữa đâm thêm hai nhánh mới, lan tỏa, vươn ngọn, xòe lá, lấn chiếm không gian.

ĐỀ 3. Bài: “**Mùa thảo quả”** SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 113

 Đoạn: “*Sự sống cứ tiếp tục… nhấp nháy vui mắt*”.

 Câu hỏi: Khi thảo quả chín rừng có những nét gì đẹp?

Trả lời: Rực lên những chùm thảo quả đỏ chon chót như chứa lửa, chứa nắng. Rừng sáng như có lửa hắt lên từ dưới đáy rừng. Rừng say ngây và ấm nóng. Thảo quả như những đốm lửa hồng ngày qua ngày lại thắp lên nhiều ngọn mới nhấp nháy vui mắt.

ĐỀ 4. Bài: “**Người gác rừng tí hon**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 102

 Đoạn: “*Ba em làm nghề gác rừng… ra bìa rừng chưa*?”

 Câu hỏi. Theo lối ba vẫn đi tuần rừng, bạn nhỏ đã phát hiện được điều gì?

Trả lời: Những dấu chân người lớn hằn trên đất.

 Hàng chục cây gỗ bị chặt. Bọn trộm đang bàn vận chuyển gỗ.

ĐỀ 5. Bài: “**Trồng rừng ngập mặn**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 128

 Đoạn: “*Nhờ phục hồi… vững chắc đê điều*.”

 Câu hỏi. Nêu tác dụng của rừng ngập mặn khi được phục hồi?

Trả lời: Bảo vệ vững chắc đê biển, lượng hải sản tăng làm tăng thu nhập cho người dân. Các loài chim nước trở nên phong phú.

ĐỀ 6 Bài: “ **Chuỗi ngọc lam**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 134

 Đoạn: “*Chiều hôm ấy … cướp mất người anh yêu quý*”

 Câu hỏi. Cô bé mua chuỗi ngọc lam để tặng ai ? Vào dịp nào?

Trả lời: Cô bé mua chuỗi ngọc lam để tặng chị gái nhân Lễ Nô- en.

ĐỀ 7 : Bài: “**Buôn Chư Lênh đón cô giáo**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 144

 Đoạn: “*Căn nhà sàn … chém nhát dao*”

 Câu hỏi:Người dân Chư Lênh đó đón tiếp cô giáo thân tình và trang trọng như thế nào ?

Trả lời: Người đến đông chật ních, họ mặc quần áo như đi hội. Trải đường đi cho cô giáo bằng tấm lông thú mịn như nhung. Già làng đón cô giữa nhà sàn, trao cho cô con dao để cô chém một nhát vào cột thực hiện nghi lễ trở thành người trong buôn.

ĐỀ 8 Bài: “**Thầy thuốc như mẹ hiền**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 153

 Đoạn: “*Từ đầu … cho thêm gạo, củi*”

 Câu hỏi. Tìm những chi tiết nói lên lòng nhân ái của Lãn Ông trong việc ông chữa bệnh cho con người thuyền chài?

Trả lời: Ông nghe tin con người thuyền chài bị bệnh bèn đến thăm và chữa bệnh cho cậu bé không ngại khổ, ngại bẩn. Khi chữa khỏi không lấy tiền mà cho thêm gạo, củi.

ĐỀ 9: Bài: “**Hạt gạo làng ta**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 139

 Đoạn: “*Từ đầu … thơm hào giao thông*”

 Câu hỏi.Những hình ảnh nào nói lên nỗi vất vả của người nông dân?

Trả lời: Giọt mồ hôi sa

 ...........................

 Mẹ em xuống cấy.

ĐỀ 10.Bài: “**Thầy thuốc như mẹ hiền**” SGK Tiếng Việt 5 – Tập I trang 153

 Đoạn: “*Một lần khác … đổi phương*”

 Câu hỏi. Em có nhận xét gì về Hải Thượng Lãn Ông?

Trả lời: Ông là người có tài, có tấm lòng nhân hậu, không màng danh lợi.

**2- Phần đọc thầm và làm bài tập: ( 5 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2  | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 8 |
| A | **C** | A | C | B | **A** |
| 0,5 điểm | 0,5 điểm | 0,5 điểm | 0,5 điểm | 0,5 điểm | 0,5 điểm |

**Câu 6:** (0,5 điểm): Cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô bé hát lại là một người không có khả năng nghe.

**Câu 7:** (0,5 điểm) Nội dung câu chuyện là:

Câu chuyện kể về một cụ già có tấm lòng nhân hậu, luôn biết đồng cảm, sẻ chia những thất vọng, khó khăn của cô bé, giúp cô bé từ chỗ bị loại ra khỏi dàn đồng ca của nhà trường thành một ca sĩ nổi tiếng.

**Câu 8: A**

**Câu 9:** (0,5 điểm) 2 tính từ là **gầy** và **thấp**.

**Câu 10.** (0,5 điểm)

Chủ ngữ: *Cô bé*

Vị ngữ : *đã thấy cụ già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước mỉm cười chào mình*

**Câu 11**: (1 điểm) Đặt đúng câu được (1 điểm)

**Câu 12.** (0,5 điểm): Đại từ

**Câu 13.** (0,5 điểm): Cháu hát hay quá !

**B. PHẦN KIỂM TRA VIẾT**( 10 điểm)

**1. Chính tả** (2 điểm)

- Tốc độ đạt yêu cầu, chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ, trình bày đúng quy định, viết sạch đẹp: 1 điểm.

- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm.

**2. Tập làm văn** (8 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Điểm thành phần** | **Mức điểm** |
| **1,5** | **1** | **0,5** | **0** |
| 1 | Mở bài (1 điểm) |  |  |  |  |
| 2 | Thân bài(4 điểm) | Nội dung(1,5 điểm) |  |  |  |  |
| Kĩ năng(1,5 điểm) |  |  |  |  |
| Cảm xúc(1 điểm) |  |  |  |  |
| 3 | Kết bài (1 điểm) |  |  |  |  |
| 4 | Chữ viết, chính tả (0,5 điểm) |  |  |  |  |
| 5 | Dùng từ, đặt câu (0,5 điểm) |  |  |  |  |
| 6 | Sáng tạo (1 điểm) |  |  |  |  |

**---------------------------------Hết------------------------------**